TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày: 23/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Nguyễn Văn Hùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/8/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2022/TLST – HS ngày 26/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST - HS ngày 09/8/2022 đối với bị cáo:

Trịnh Văn Q, sinh năm 1971; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn x, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trịnh Thanh Đ và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Hoàng Thị H và 02 con; lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án: Ngày 22/4/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 18/5/2012 đã chấp hành xong hình phạt tù và phần án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm nhưng đến nay chưa chấp hành xong khoản tiền phạt bổ sung còn lại là 4.500.000 đồng.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2022, chuyển tạm giam từ ngày 09/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

*** Người bị hại**: Bà Trần Thị L (đã chết).

- *Đại diện hợp pháp của bị hại***:** Ông Trần Hùng M, sinh năm 1951; địa chỉ: Thôn x, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trịnh Văn Q có giấy phép lái xe hạng A1 còn hiệu lực. Khoảng 09 giờ ngày 31/3/2022, Q điều khiển xe môtô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 29F6-67xx có dung tích xi lanh 100cm^3 đi trên đường trục xã V (ĐX01) theo hướng thôn 3, xã V (chợ V) đi Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) xã V. Khi đi đến gần khu vực ngã ba giao nhau giữa đường trục xã Vn và đường bê tông rẽ vào thôn 5 (xóm Xuân Mai cũ), xã V thuộc địa bàn thôn 5, xã V, huyện B; Q điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 40km/h. Do không chú ý quan sát nên khi khoảng cách còn 10m thì Q mới nhìn thấy bà Trần Thị L đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều. Khi khoảng cách giữa 02 xe còn khoảng 5m thì bà L điều khiển xe đạp rẽ trái đi vào đường bê tông thôn 5, xã V. Thấy vậy Q điều khiển xe môtô đánh lái sang trái đi sang phần đường của xe đi ngược chiều hướng UBND xã V - thôn 3, xã V để vượt qua xe đạp của bà L. Tuy nhiên do khoảng cách giữa hai xe quá gần nên xe môtô do Q điều khiển đã va chạm với ghi đông bên trái xe đạp do bà L điều khiển tại phần đường ngược chiều làm người và phương tiện đổ, ngã ra đường. Hậu quả: Bà Trần Thị L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định đến hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong; 02 phương tiện bị hư hỏng.

Tại Phiếu đo nồng độ cồn do Công an huyện B lập hồi 11 giờ 37 phút ngày 31/3/2022 xác định: Nồng độ cồn trong cơ thể Trịnh Văn Q là 0mg/L khí thở.

Tại Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Trung tâm Y tế huyện B đối với Trịnh Văn Q ngày 31/3/2022 xác định: Trịnh Văn Q dương tính với Morphin.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Văn Q khai nhận bản thân đang điều trị cai nghiện Heroine bằng việc uống Methadone hàng ngày tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam và ngày 30/3/2022 Q có sử dụng ma túy Heroine bằng hình thức chích vào cơ thể.

Ngày 05/4/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện B gửi các Công văn số 614/ĐTTH, 615/ĐTTH đến Trung tâm Y tế huyện B đề nghị xác định các nội dung sau: Trong thời gian uống Methadone thì khi xét nghiệm có dương tính với ma túy không? Nếu có thì là chất ma túy nào? Với kết quả dương tính với định tính Morphin thì Trịnh Văn Q có dương tính với Heroine không? Q có sử dụng Heroine không?

Tại các Văn bản số 71/TTYT, 72/TTYT cùng ngày 06/4/2022 của Trung tâm Y tế huyện B trả lời như sau: Trong thời gian uống Methadone mà không dùng bất kỳ thành phần nào có chứa chất Morphin hoặc Heroine thì khi làm Định tính Morphin (Niệu) hoặc Định tính các Heroine khác sẽ không cho kết quả dương tính. Với kết quả dương tính khi làm Test định tính Morphin (Niệu) của Trịnh Văn Q thì trong nước tiểu của Trịnh Văn Quyết khi đó phải có hoạt chất Morphin. Khi đã dương tính với Test định tính Morphin (Niệu) thì cũng dương tính với test định tính Heroine (Niệu) vì Heroine và Morphin là 2 tên của 1 hoạt chất.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (những dấu vết chính): Hiện trường nơi xảy ra tai nạn nằm trong khu vực ngã ba giao nhau trên cùng mặt phẳng giữa đường ĐX01 xã Vn với đường bê tông đi vào xóm Xuân Mai thuộc địa bàn thôn 5, xã V, huyện B. Đường ĐX01 chạy theo hướng Đông - Tây và là đường hai chiều, mặt đường được trải bê tông nhựa phẳng, thẳng có bề rộng 5,4m, được phân chia thành hai chiều đường bằng vạch sơn đứt quãng màu vàng, mỗi đoạn vạch dài 1m, rộng 0,15m, tâm vạch cách mép nhựa phía Nam đường ĐX01 là 2,75m, mỗi vạch sơn này cách đều nhau 2m. Đường đi vào xóm Xuân Mai chạy theo hướng Bắc - Nam, được trải bê tông xi măng phẳng có bề rộng 4,1m; mép tiếp giáp giữa hai đường rộng 11m. Tại khu vực hiện trường đầu đường đi vào xóm Xuân Mai ở hai bên mép đường có dựng khung kim loại dùng để giới hạn chiều cao và tải trọng cho các phương tiện đi vào đường này, mỗi khung kim loại gồm hai thanh kim loại hình trụ có đường kính 0,36m và cao 2,8m. Phía Đông đường đi vào xóm Xuân Mai trước khi đến khu vực ngã ba có cắm biển cảnh báo nguy hiểm *"Giao nhau với đường đồng cấp"* (biển số W.205d).

Phương tiện và dấu vết được đánh số thứ tự từ (1) đến (6) trên hiện trường. Mốc cố định là vị trí giao nhau giữa mép nhựa phía Nam đường ĐX01 với mép bê tông phía Đông đường đi vào xóm Xuân Mai.

Vị trí nạn nhân ngã, phương tiện và dấu vết được đo về mép nhựa phía Nam đường ĐX01 làm mép chuẩn. Ký hiệu số (1) trên hiện trường là vết máu đã khô trên mặt đường đi vào xóm Xuân Mai có kích thước (0,2x0,1)m, có tâm cách mép nhựa phía Nam đường ĐX01 là 2,35m đồng thời đo về phía đi Nam Định đến mốc cố định là 7,2m. Theo vết sơn màu đỏ do Công an xã Vũ Bản đánh dấu lại vị trí ngã của nạn nhân trước khi đưa đi cấp cứu thì nạn nhân nằm ngửa, đầu hướng về phía Tây và hơi chếch về phía Nam, chân duỗi thẳng về phía Đông, trung điểm giữa hai gót chân nạn nhân cách mép nhựa phía Nam đường ĐX01 là 1,8m. Ký hiệu số (2) trên hiện trường là vết trượt sạt trên mặt đường đi vào xóm Xuân Mai có kích thước (0,3x0,1)m, hướng Nam Định đi UBND xã Vũ Bản, bề mặt bám dính chất màu đen dạng mạt cao su và làm đẩy dồn bụi đất theo hướng trượt. Tâm điểm đầu của vết cách mép nhựa phía Nam đường ĐX01 là 1,75m và đo về phía đi xóm Xuân Mai đến trục bánh sau xe đạp là 1,05m. Tâm điểm cuối của vết cách mép nhựa phía Nam đường ĐX01 là 1,8m. Ký hiệu số (3) trên hiện trường là xe đạp nữ, màu sơn hồng đã cũ không rõ nhãn hiệu đổ nghiêng bên trái trên mặt đường bê tông và nền đất phía Nam đường ĐX01. Đầu xe quay về phía đi UBND xã Vũ Bản và hơi chếch về phía Nam, đuôi xe quay về phía đi Nam Định và hơi chếch về phía Bắc. Ghi-đông bên phải xe tỳ sát vào nền đất phía Nam đường, giỏ xe bẹp méo. Trục bánh trước xe đạp cách mép nhựa phía Nam đường ĐX01 là 2,85m. Trục bánh sau xe đạp cách mép nhựa phía Nam đường ĐX01 là 2,75m và đo về phía đi Nam Định đến tâm vết máu số (1) là 1,8m. Ký hiệu số (4) trên hiện trường là đám vết trượt trên mặt hướng phía Đông cột thứ hai tính từ mép nhựa phía Nam đường ĐX01 đi xóm Xuân Mai có kích thước (0,8x0,15)m hướng từ trên xuống dưới, bề mặt làm bong tróc sơn màu trắng, màu đỏ và bám dính chất màu đen. Điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 0,3m và cách mép nhựa phía

Nam đường ĐX01 là 2,1m, tâm cột mang vết đo về phía đi xóm Xuân Mai đến trục bánh trước xe đạp là 0,7m. Ký hiệu số (5) trên hiện trường là đám hạt gạo màu trắng đục kích thước (2,5x2,1)m, trên nền của đám gạo này có 01 đôi dép màu xanh không rõ nhãn hiệu, một chiếc dép tông màu vàng không rõ nhãn hiệu, làn nhựa màu đỏ, bó hoa cúc, lá chè xanh. Mép phía Bắc của đám vết cách mép nhựa phía Nam đường ĐX01 là 1,95m, mép phía đi Nam Định của đám vết đo dọc chiều đường về phía đi Nam định đến tâm vết số (1) là 1,3m. Ký hiệu số (6) trên hiện trường là xe môtô biển số 29F6-6771 dán nhãn hiệu: HONDA, màu sơn: Nâu đổ nghiêng bên trái trên nền đất phía Nam đường ĐX01, đầu xe quay về phía đi xóm Xuân Mai, chếch về phía Tây, đuôi xe quay về phía đường ĐX01. Gương chiếu hậu bên phải, bên trái không có, yếm chắn gió bên phải, bên trái không có. Trục bánh trước xe môtô cách mép nhựa phía Nam đường ĐX01 là 7,6m. Trục bánh sau xe môtô cách mép nhựa phía Nam đường ĐX01 là 6,6m và đo về phía đi Nam Định đến trục bánh trước xe đạp là 4,1m.

Để phục vụ công tác điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tạm giữ các phương tiện, tài liệu gồm: 01 xe môtô BKS 29F6-67xx, nhãn hiệu: Dream; màu sơn: Nâu. 01 xe đạp nữ, không rõ nhãn hiệu, trên khung xe có dãy chữ số S6G403xx. 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trịnh Văn Q. 01 Chứng nhận đăng ký xe môtô BKS 29F6-67xx.

Khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông có những dấu vết cơ bản sau:

Đối với xe môtô BKS 29F6-67xx: Gương chiếu hậu bên phải, bên trái không có. Mặt hướng lên trên và hướng sang phải cao su bọc ngoài để chân trước bên phải có vết trượt kích thước (3x1,5)cm, hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu nâu dạng gỉ sắt. Điểm cuối của vết trùng với mép sau của cao su để chân này. Điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 30cm. Cao su bọc ngoài để chân trước bên phải bị thủng rách để lộ đầu lõi kim loại bên trong.

Đối với xe đạp nữ, không rõ nhãn hiệu, trên khung xe có dãy chữ số S6G40301: Góc bên phải giỏ đèo hàng phía trước bị đẩy dồn theo hướng từ phải qua trái làm cho góc sau bên phải giỏ đèo hàng này cách mép trước cổ phốt ghi đông 3cm. Điểm thấp nhất cao cách mặt đất 78cm. Mặt hướng sang phải và hướng xuống dưới khung kim loại làm giá đỡ bên trái chân chống hình chữ *"U"* có vết xước kích thước (3x2,5)cm, hướng từ sau về trước. Điểm cuối của vết trùng với mép sau của khung kim loại này. Điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 23cm, bề mặt làm bong tróc gỉ sắt màu nâu. Mặt lăn và má trái lốp bánh trước có đám vết trượt kích thước (16x4)cm, hướng từ ngoài vào tâm trục, bề mặt làm sạch bụi đất bám. Điểm gần nhất của vết đo ngược chiều quay của bánh xe khi xe tiến đến mép trước chữ *"S"* trong dòng chữ *"SRC"* ở má trái lốp là 16cm. Mặt hướng sang phải khung kim loại bên dưới cổ phốt có đám vết xước kích thước (12x3)cm, hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu trắng xám. Điểm thấp nhất cao cách mặt đất là 60cm.

Khám nghiệm tử thi nạn nhân Trần Thị L có những thương tích điển hình như sau: *Khám bên ngoài*: Vùng thái dương - đỉnh trái cách đỉnh vành tai 6cm, cách đường chân tóc gáy 12cm có vết dập rách da kích thước (3x0,7)cm, bờ mép bầm dập, đáy không phẳng, có cầu tổ chức, xung quanh sưng nề trên diện (6x5)cm. Hai mắt nhắm, kết mạc mờ đục, đồng tử giãn, kết mạc nhợt, nhãn cầu không tổn thương. Lỗ tai phải không có dịch chảy ra, lỗ tai trái có nhiều máu chảy từ trong ra. Hai lỗ mũi có máu chảy từ trong ra khi thay đổi tư thế. Miệng ngậm, lưỡi nằm sau cung răng, kiểm tra các răng không tổn thương. Kiểm tra vùng cổ không có tổn thương. Lồng ngực vững. Da vùng cổ, ngực, bụng, lưng không có dấu vết tổn thương. Khung chậu vững, da vùng chậu, hông, sinh dục không có dấu vết tổn thương. Tay phải không có dấu vết tổn thương. Mặt ngoài 1/3 dưới cẳng tay trái có vết thủng da dạng vết tiêm truyền. Hai chân không có dấu vết tổn thương. *Khám bên trong*: Giải phẫu vùng đầu: Dập, rách, tụ máu da đầu vùng thái dương đỉnh trái kích thước (11x10)cm tương ứng với diện dập, rách da sưng nề bên ngoài. Tụ máu cơ thái dương trái kích thước (6,5x6)cm. Cơ thái dương phải không tổn thương. Vỡ xương thái dương - đỉnh trái đường vỡ lan xuống nền sọ chiều dài đo được 9cm, và một nhánh lan vào ống tai trái chiều dài đo được 3cm. Rách màng cứng vùng thái dương trái dài 5cm, tương ứng với đường vỡ xương bên ngoài. Qua đường vỡ xương và vết rách màng cứng có dính tổ chức não dập nát. Dập, rách màng nhện và nhu mô não thùy thái dương trái kích thước (9x2)cm sâu 0,2cm, vị trí tương ứng với đường vỡ xương và vết rách màng cứng, xung quanh xuất huyết dưới nhện trên diện (16x12)cm. Dập não, xuất huyết thùy trán thái dương đỉnh phải trên diện (12x10)cm, xuất huyết dưới nhện thùy trán thái dương đỉnh phải trên diện (17x13)cm. Diện cắt qua nhu mô não đụng dập tương ứng với các ổ dập não bên ngoài, các não thất không có máu. Tiểu não, cầu não, hành não xung huyết, diện cắt qua nhu mô không tổn thương. Không giải phẫu các vùng khác do gia đình từ chối.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 123/KL-KTHS ngày 07/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

"1. Các kết quả chính

** Nghiên cứu hồ sơ: Bà Trần Thị Liên bị tai nạn giao thông, vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định trong tình trạng: Glasgow 6 điểm; vết thương thái dương - đỉnh trái; đồng tử hai bên 5mm, PXAS (-); tim nhịp mờ; phổi giảm thông khí, có cơn ngừng thở; bụng mềm; chụp cắt lớp vi tính sọ não; dập não thùy thái dương phải; tụ máu dưới màng cứng liềm đại não, lều tiểu não hai bên và bán cầu bên phải; chảy máu màng mềm hai bên bán cầu; vỡ xương thái dương - đỉnh trái. Siêu âm ổ bụng, màng phổi bình thường.*

** Đại thể:*

- Sưng nề, dập, rách, tụ máu da đầu vùng thái dương - đỉnh trái. Vỡ xương thái dương - đỉnh trái lan xuống nền sọ và ống tai trái. Rách màng cứng; xuất huyết dưới nhện; dập, rách màng nhện và nhu mô não vùng thái dương trái.

- Xuất huyết dưới nhện và dập não, xuất huyết thùy trán - thái dương - đỉnh phải.

- Tiểu não, cầu não, hành não xung huyết, không tổn thương.

2. Kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Trần Thị L: Chấn thương sọ não".

Ngày 12/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B xác định trị giá thiệt hại của xe đạp nữ không rõ nhãn hiệu bị hư hỏng sau vụ tai nạn giao thông ngày 31/3/2022. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 23/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Lục kết luận: *"Trị giá thiệt hại của 01 chiếc xe đạp nữ, không rõ nhãn hiệu, trên khung xe có dãy chữ số S6G40301, xe đã cũ, đã qua sử dụng là: 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng)"*.

Tại Cáo trạng số 60/CT - VKS - TA ngày 25/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trịnh Văn Q về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật Dân sự. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Q phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất về mặt tinh thần từ 44 triệu đồng đến 59 triệu đồng. Về vật chứng và tài liệu tạm giữ: Trả lại bị cáo giấy phép lái xe mô tô; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 xe mô tô BKS 29F6-67xx nhãn hiệu Dream nhưng tiếp tục giữ lại đăng ký xe và chiếc xe để đảm bảo công tác thi hành án dân sự. Trả lại ông Trần Hùng M 01 xe đạp nữ.

Tại phiên tòa, bị cáo Q đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật khi lái xe môtô như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về bồi thường dân sự bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử và ông M giảm nhẹ mức bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại – ông Trần Hùng M có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo; đồng thời buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho ông một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 150.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 31/3/2022, bị cáo Trịnh Văn Q điều khiển xe môtô BKS 29F6-67xx trong tình trạng có sử dụng chất ma túy Heroine. Khi đi đến đoạn đường trục xã V thuộc địa bàn thôn x, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình và không đi đúng phần đường quy định dẫn đến Q điều khiển xe môtô BKS 29F6-67xx đâm va vào xe đạp do bà Trần Thị L điều khiển đang đi phía trước cùng chiều làm người và các phương tiện đổ, ngã ra đường, hậu quả bà Trần Thị L bị tử vong và gây thiệt hại về tài sản là 70.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Q đã vi phạm quy định tại khoản 7, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1 Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Do đó bị cáo Q đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*", "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*Người phạm tội đầu thú; đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt*" theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết "*Tái phạm*" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông với hậu quả chết người, gây tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại. Xét bị cáo phạm tội với tình tiết định khung "*Phạm tội thuộc trường hợp trong tình trạng có sử dụng chất ma túy*" và chưa hoàn thành việc bồi thường dân sự do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không hành nghề lái xe nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo Q đã tích cực tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bà L số tiền 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại - ông M xác định đây là số tiền chi cho cứu chữa, ma chay cho bà L. Nay ông yêu cầu Q phải tiếp tục bồi thường thêm khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần với số tiền tương đương 100 lần mức lương cơ sở là 100

x 1.490.000 đồng = 149.000.000 đồng, làm tròn là 150.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng tính mạng con người là vô giá không gì có thể bù đắp được. Tuy mức cao nhất của luật quy định là 100 lần mức lương cơ sở nhưng cũng cần phải xem xét đến hoàn cảnh điều kiện của bản thân bị cáo và gia đình bị cáo. Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp cho thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần đề nghị của ông M; buộc bị cáo Q bồi thường cho ông M khoản tiền bằng 36 lần mức lương cơ sở, thành tiền: 1.490.000 đồng x 36 = 53.640.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã xác định xe môtô BKS 29F6-67xx là tài sản hợp pháp của bị cáo Q; 01 xe đạp nữ là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị L. Xét thấy tuy đây là những vật chứng nhưng không phải là công cụ phương tiện phạm tội do vậy trả lại cho bị cáo và ông M. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 và 01 Chứng nhận đăng ký xe môtô BKS 29F6-67xx là giấy tờ cá nhân của Q và không tịch thu xe nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy cần phải tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô và đăng ký của xe để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu: 53.640.000 đồng x 5% = 2.682.000 đồng

[9] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Quá trình điều tra vụ án, Trịnh Văn Q khai nhận bản thân là người sử dụng ma túy (loại Heroine) và hàng ngày phải uống Methadone tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam thuộc phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Khoảng 11 giờ ngày 30/3/2022, khi trên đường đi uống Methadone thì Q nhìn thấy 01 người nam thanh niên đang sử dụng ma túy bằng hình thức chích vào cơ thể tại 01 ngõ ở gần Bệnh viện Y học cổ truyền và Bệnh viện mắt tỉnh Hà Nam thuộc địa bàn thành phố P, tỉnh Hà Nam (Q không biết tên ngõ, tên đường), khi đó Q đến gần vị trí người thanh niên và xin chích ma túy cùng thì người đó cho ma túy để Q sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã có Văn bản trao đổi, đề nghị Công an thành phố P xử lý hành vi của Q theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật Dân sự.

Áp dụng các điểm a, b khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Q phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Q **04** (bốn) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (31/3/2022).

3. Về vật chứng và tài liệu tạm giữ:

- Về vật chứng: Trả lại bị cáo Trịnh Văn Q 01 xe mô tô BKS 29F6-67xx nhãn hiệu Dream, số khung 80106xx, số máy 80106xx. Trả lại ông Trần Hùng M 01 xe đạp nữ không rõ nhãn hiệu, trên khung xe có dòng chữ "S6G40301".

Các vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Về tài liệu tạm giữ: Trả lại bị cáo Trịnh Văn Q giấy phép lái xe mang tên Trịnh Văn Q, có số AA8481 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 20/10/2006 và đăng ký xe mô tô, xe máy số A 02932xx do Công an thành phố Hà Nội cấp tháng 3/1999. (*Giấy phép lái xe và đăng ký xe mô tô, xe máy được để trong hồ sơ vụ án*).

Tiếp tục giữ lại của bị cáo Trịnh Văn Q 01 xe mô tô BKS 29F6-67xx và giấy đăng ký xe mô tô để đảm bảo công tác thi hành án dân sự. (*Chuyển giấy đăng ký xe mô tô cùng bản án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện B*)

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn Q phải bồi thường cho ông Trần Hùng M một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm phạm là 53.640.000 đồng.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Văn Q phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Văn Q phải nộp 2.682.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo Q và ông M biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A, huyện B;
- Bị cáo; đại diện của bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.